HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2026/NQ-HĐND	*Lâm Đồng, ngày 12 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức chi một số hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Xét Tờ trình số 5564/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi một số hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi một số hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đối với một số hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây viết tắt là hoạt động hỗ trợ), bao gồm: Hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ; hoạt động phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

2. Nghị quyết này không quy định về nội dung và mức chi hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước đối với hỗ trợ lãi suất vay, hỗ trợ kinh phí để ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ thông qua phiếu hỗ trợ tài chính (voucher).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân tham gia quản lý, phê duyệt và thực hiện các hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Nội dung, mức chi và nguyên tắc hỗ trợ

1. Nội dung và mức chi hỗ trợ

a) Nội dung hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 265/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Mức chi hỗ trợ quy định tại Điều 38 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

b) Nội dung hỗ trợ hoạt động phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định số 265/2025/NĐ-CP.

Mức chi hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 39 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% kinh phí đối với hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Đối với hoạt động phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này thực hiện như sau:

Hỗ trợ 100% kinh phí đối với: cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Hỗ trợ 70% tổng dự toán kinh phí đối với: đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở ngoài công lập, doanh nghiệp và các tổ chức khác.

c) Trong trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên tại các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Điều 38, Điều 39 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN thì áp dụng theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Việc thanh toán kinh phí hỗ trợ được xác định trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp thực tế phát sinh và tối đa không vượt quá dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với các nội dung chi không có mức quy định cụ thể tại Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN thì áp dụng theo các quy định pháp luật về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn kinh phí của các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thực hiện hoạt động hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN.

3. Các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 5 năm 2026.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa XI, Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 12 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:
- UBTVQH;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa XI;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm hạ tầng và Công nghệ số tỉnh;
- Trung tâm LTLS tỉnh;
- Trang TTĐT VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Lưu Văn Trung